Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 02-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lô Thị Hà
Ông Vi Anh Tú

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:* Ông Vi Ngọc Thái - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn D**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 24/12/1975 tại huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản M, xã Châu Ph, huyện Quỳ Ch, tỉnh Ngh A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Mù chữ. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn Ph và bà Vi Thị Ng. Vợ là Lương Thị Nh và có 02 người con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Lữ Văn H. Sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản T, xã Châu Ph, huyện Quỳ Ch, tỉnh Ngh A. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 23/12/2024, Vi Văn D đi nhờ xe của người dân qua đường đi từ nhà ở tại bản Mới, xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An lên địa bàn xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi lên đến nơi, D gặp một nam thanh niên lạ mặt bên đường và đã hỏi ma túy với người này với số tiền 300.000đ (Ba

trăm nghìn đồng). Sau khi nhận được tiền, nam thanh niên đưa lại cho D 01 gói chất rắn màu trắng bên ngoài được bọc bằng mảnh bao ni lông màu hồng, D cầm gói ma túy vừa mua được rồi đi nhờ xe người đi đường về nhà. Khi về đến nhà, D mở gói ma túy vừa mua được lấy một ít ra sử dụng, số còn lại D cất giấu ở trong gấu ống quần bên trái đang mặc. Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2024, D đang ở nhà thì có Lữ Văn H (sinh năm 1991, trú tại bản T, xã Châu Ph, huyện Q Ch, tỉnh Ngh A) đi bộ đến và hỏi mua ma túy để sử dụng, khi D đang ngồi trong bếp thì H đưa cho D số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), D cầm tiền rồi lấy từ trong gấu ống quần bên trái đang mặc ra một gói ma túy sau đó D trích lấy một phần ma túy rồi gói lại bằng mảnh bao ni lông màu hồng đưa lại cho H, số ma túy còn lại D tiếp tục cất vào chỗ cũ. H cầm gói ma túy vừa mua được rồi đi lên khu vực ven rừng gần đó và sử dụng hết. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vi Văn D đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu tiến hành kiểm tra hành chính đồng thời phát hiện bên trong gấu ống quần bên trái của D đang mặc có 01 gói chất rắn màu trắng được bọc bằng mảnh bao ni lông màu hồng, D khai nhận đây là số ma túy D cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Công an kiểm tra trong túi quần bên trái của D đang mặc có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), D khai nhận đây là số tiền D vừa bán ma túy cho Lữ Văn H có được. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 63/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 02/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Vi Văn D gửi tới giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và có khối lượng 0,17g (Không phẩy mười bảy gam).

Cáo trạng số 09/CT-VKS-QC ngày 25/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Vi Văn D ra trước Tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội ''Mua bán trái phép chất ma tuý'' theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Vi Văn D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội ''Tàng trữ trái phép chất ma tuý'' và từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội ''Mua bán trái phép chất ma tuý''. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo Vi Văn D phạm tội mà có. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy

nhiên, bị cáo có trình độ học vấn mù chữ, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vi Văn D 01 năm tù về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma tuý’’ và 02 năm tù về tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma tuý’’. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng, quá trình điều tra, đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào buổi chiều ngày 23/12/2024 đã một mình đi lên khu vực xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An gặp và mua được của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Đến ngày 24/12/2024 tại nhà ở của mình thì bị cáo đã bán một phần trong gói ma túy đã mua trước đó vào ngày 23/12/2024 cho Lữ Văn H thu lợi bất chính số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Số ma túy còn lại bị cáo tiếp tục cất giấu để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, lập biên bản đồng thời thu giữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,17g (Không phảy mười bảy gam).

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi bán một lần cho Lữ Văn H 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ 0,17g ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vi Văn D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma tuý’’ theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với nam thanh niên đã bán ma tuý cho bị cáo vào ngày 23/12/2024, quá trình điều tra và tại phiên toà không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lữ Văn H. Quá trình điều tra xác định được Hội là người nghiện chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã chuyển hồ sơ đề nghị xử lý vi phạm hành chính đến Công an xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu để xử lý theo quy định.

[4] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ, mua bán trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, đồng thời còn thực hiện hành vi bán ma tuý cho người khác nhằm kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không phải đổ mồ hôi, công sức. Bị cáo cùng một lúc thực hiện hai hành vi phạm tội, đó là vừa mua bán, vừa tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: ‘‘Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…’’. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo gồm những vật chứng như sau:

- 0,17g ma túy loại loại Heroine, đã trích giám định hết. Nay còn lại mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vi Văn Duẩn là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Vi Văn D** 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (Hai) năm tù về tội ''Mua bán trái phép chất ma tuý''. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 25/12/2024.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

(Tất cả vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào ngày 26/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An).

- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Vi Văn D là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có. (Số tiền đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Chi tiết được thể hiện tại Biên bản giao nhận tài sản số 05/2025/BBGN-KBNN ngày 10/02/2025 giữa Công an huyện Qùy Châu và Kho bạc nhà nước huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An).

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Vi Văn D phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND h Quỳ Châu, VKSND tỉnh Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳ Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Phong, huyện Qùy Châu;
- Công an xã Châu Phong, h Quỳ Châu;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Lưu VP.

Lô Văn Linh